

- Kỹ thuật công binh,
- Kỹ thuật thông tin,
- Kỹ thuật tăng thiết giáp,
- Kỹ thuật phòng không,
- Kỹ thuật tên lửa,
- Kỹ thuật ra đa,
- Kỹ thuật không quân,
- Kỹ thuật hải quân,
- Kỹ thuật điện tử tin học,
- Nghiên cứu khoa học kỹ thuật quân sự,
- Sản xuất, chế tạo,
- Kiểm chuẩn đo lường, chất lượng.

5. Nhóm ngành Sĩ quan chuyên môn khác gồm các ngành:

- Pháp chế,
- Điều tra hình sự quân đội,
- Kiểm sát quân sự,
- Tòa án quân sự,
- Thi hành án quân đội,
- Thanh tra quốc phòng,
- Kiểm tra,
- Hành chính,
- Đối ngoại quân sự,
- Thể dục thể thao quân đội,
- Cảnh sát biển
- Giảng dạy văn hóa - ngoại ngữ,
- Phiên dịch, biên dịch,
- Báo chí,
- Văn hóa, nghệ thuật,

- Điện ảnh,
- Bảo tàng./.

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng

Đại tướng PHẠM VĂN TRÀ

BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin số 59/2003/QĐ-BVHTT ngày 29/10/2003 về việc xếp hạng di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh.

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

Căn cứ Nghị định số 63/2003 NĐ-CP ngày 11/6/2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa - Thông tin;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa và Nghị định số 92/2002/NĐ-CP ngày 11/11/2002 quy định chi tiết một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Sau khi xem xét hồ sơ di tích và đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh Hà Tây, Hải Dương, Lào Cai, Quảng Ninh, Ninh Bình, Nghệ An, Hà Tĩnh;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Di sản văn hóa,

Dương và các hang động - xã Duy Tân, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

QUYẾT ĐỊNH:

TỈNH NINH BÌNH

Điều 1. Xếp hạng 07 di tích, và đổi tên 01 di tích sau:

TỈNH HÀ TÂY (01)

1. Di tích lịch sử: chùa Chương Dương - xã Chương Dương, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Tây.

TỈNH QUẢNG NINH (02)

2. Di tích lịch sử: Đình Hải Yến - xã Yên Hải, huyện Yên Hưng, tỉnh Quảng Ninh.

3. Di tích lịch sử: Thương cảng Vân Đồn - Bến Cống Đông, Cống Tây, xã Thắng Lợi Bến Cái Làng, xã Quan Lạn, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh (Quyết định này thay thế Quyết định số 51/2002/QĐ-BVHTT ngày 27/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin xếp hạng di tích Thương cảng Vân Đồn, xã Thắng Lợi, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh).

TỈNH HẢI DƯƠNG (01)

4. Di tích khảo cổ: Khu vực chùa Nhãm

* Nay điều chỉnh tên di tích những địa điểm thuộc khu căn cứ cách mạng Quỳnh Lưu thành di tích lịch sử Khu căn cứ cách mạng Quỳnh Lưu (Vườn Hồ, Đồi Riêng, Đồi Sơn - xã Quỳnh Lưu; Khu Trùng, Đồng Báng - xã Sơn Lai; Đền Sậy, Đình Ác - xã Sơn Thành; Cầu Rịa - xã Phú Lộc; Thung Lóng - xã Phú Long, Chùa Lôi Sơn - xã Gia Phong; Núi chùa Bái Đỉnh - xã Gia Sinh) thuộc huyện Nho Quan và huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình (Quyết định này thay thế các Quyết định số 28VH/QĐ ngày 18/1/1988; số 2015/VHQĐ ngày 16/12/1993; số 423VH/QĐ ngày 20/02/1997; số 1543/VHQĐ ngày 18/6/1997; số 52/2001/QĐ-BVHTT ngày 28/12/2001 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin).

TỈNH LÀO CAI (01)

5. Di tích lịch sử: Đền Bắc Hà - Thị trấn Bắc Hà, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

TỈNH NGHỆ AN (01)

6. Di tích kiến trúc nghệ thuật: Đình Sừng - xã Lăng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

TỈNH HÀ TĨNH (01)

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM

7. Di tích lịch sử: Đền thờ Nguyễn Biên - xã Cẩm Huy, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Nghiêm cấm mọi hoạt động xây dựng khai thác trong những khu vực di tích đã khoanh vùng bảo vệ. Trường hợp đặc biệt sử dụng đất đai ở di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh phải được phép của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin.

Điều 3. Ủy ban nhân dân các cấp thực hiện quyền quản lý nhà nước đối với di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh theo luật định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Giám đốc Sở Văn hóa - Thông tin các tỉnh Hà Tây, Hải Dương, Lào Cai, Quảng Ninh, Nghệ An, Hà Tĩnh, Ninh Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Văn hóa -
Thông tin
Thủ trưởng

VY TRỌNG TOÁN

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số 1452/2003/QĐ-NHNN ngày 03/11/2003 về việc ban hành Quy chế cho vay có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ có giá của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các ngân hàng.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 và Luật các Tổ chức tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12/12/1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 10/2003/QH11 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ và cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tín dụng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định